

Số: /KH-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác**  
**và biệt phái đối với công chức, viên chức đến năm 2025**

Căn cứ Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 của Bộ Nội vụ quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương;

Căn cứ Quy định số 28-QĐ/TU ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định số lượng cấp phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Thanh tra, Văn phòng thuộc Sở Tư pháp và vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/ĐU ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Đảng ủy Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về công tác tổ chức, cán bộ; Nghị quyết số 44 -NQ/ĐU ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Đảng ủy Sở Tư pháp về cho ý kiến dự thảo Quyết định của Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-STP ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 122/QĐ-STP ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc sửa đổi, bổ sung Điều 9 Quyết định số 32/QĐ-STP ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác và biệt phái đối với công chức, viên chức đến năm 2025, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Luân chuyển công chức, viên chức nhằm tạo điều kiện để đào tạo, rèn luyện, bồi dưỡng, thử thách công chức, viên chức, nhất là công chức, viên chức trẻ, có triển vọng trong quy hoạch, giúp công chức, viên chức trưởng thành nhanh, toàn diện và vững vàng hơn, đáp ứng yêu cầu trong công tác tổ chức cán bộ trước mắt và lâu dài của cơ quan, đơn vị; xóa bỏ khuynh hướng cục bộ, khép kín trong từng phòng, đơn vị.

- Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ thuộc Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định nhằm chủ động phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng. Việc điều động, biệt phái công chức, viên chức nhằm đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu nhiệm vụ công tác.

## 2. Yêu cầu

Việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, điều động, biệt phái đối với công chức, viên chức phải đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, công tâm, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức, đúng quy định của pháp luật và thẩm quyền theo phân cấp; chống biểu hiện bè phái, giữ được sự ổn định, đoàn kết và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện nguyên tắc hoán vị, không làm tăng biên chế của cơ quan, đơn vị.

## II. NỘI DUNG

### 1. Luân chuyển

#### a) Phạm vi, đối tượng luân chuyển

- *Phạm vi luân chuyển*: Luân chuyển công chức, viên chức giữa các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp.

- *Đối tượng luân chuyển*: Đối tượng luân chuyển theo khoản 2 Điều 4 Quyết định số 65-QĐ/TW ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 65-QĐ/TW của Bộ Chính trị*); khoản 1 Điều 55 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ*) và khoản 2 Điều 9 Quyết định số 32/QĐ-STP ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 32/QĐ-STP*) đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Quyết định số 122/QĐ-STP ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc sửa đổi, bổ sung Điều 9 Quyết định số 32/QĐ-STP ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 122/QĐ-STP*), cụ thể gồm:

- + Công chức, viên chức được quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp;
- + Công chức lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ cấp trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp quá 10 năm ở một phòng, đơn vị.
- + Viên chức quản lý giữ chức vụ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp quá 10 năm ở một phòng, đơn vị.

+ Công chức lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ cấp trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ thuộc danh mục vị trí, lĩnh vực công tác phải định kỳ chuyên đổi theo quy định.

### **b) Điều kiện, tiêu chuẩn luân chuyển**

Điều kiện, tiêu chuẩn luân chuyển thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 65-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Điều 56 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, có năng lực công tác và triển vọng phát triển; đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của chức danh đảm nhiệm khi luân chuyển.

- Có đủ sức khỏe và còn thời gian công tác ít nhất 10 năm công tác tính từ thời điểm luân chuyển.

- Các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo quy định.

### **c) Thời gian thực hiện luân chuyển**

Thời gian thực hiện luân chuyển ít nhất là 03 năm (36 tháng).

## **2. Chuyển đổi vị trí công tác**

### **a) Đối tượng, phạm vi chuyển đổi vị trí công tác**

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ quản lý, viên chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi ban hành kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (sau đây gọi tắt là *Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ*), trừ các đối tượng theo quy định tại Điều 38, khoản 2 Điều 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, gồm:

\* *Quản lý ngân sách, tài sản trong cơ quan, đơn vị:* (1) Kế toán.

\* *Trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc (tổ chức cán bộ, tư pháp, thanh tra và phòng, chống tham nhũng):*

- *Về tổ chức cán bộ:* (1) Thẩm định nhân sự đề trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; (2) Tổ chức tuyển dụng viên chức; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; (3) Quản lý, thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- *Tư pháp:* Cải cách tư pháp, chứng nhận tư pháp.

- *Thanh tra và phòng chống tham nhũng:* Làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

### **b) Các chức danh phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác**

- Kế toán Sở Tư pháp, Kế toán các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp.
- Công chức, viên chức làm công tác cán bộ của Văn phòng Sở Tư pháp và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Công chức làm công tác cấp phiếu lý lịch tư pháp tại Phòng Bổ trợ và hành chính Tư pháp, Văn phòng Sở;
- Công chức làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Sở Tư pháp.

### **c) Phương thức chuyển đổi vị trí công tác**

Phương thức chuyển đổi vị trí công tác thực hiện theo Điều 37 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, cụ thể:

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý.

- Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

### **d) Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác**

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 03 năm đến 05 năm.

## **3. Điều động**

### **a) Đối tượng thực hiện điều động**

Đối tượng thực hiện điều động là công chức, viên chức các phòng, đơn vị thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

### **b) Các trường hợp thực hiện việc điều động**

- Theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể;
- Theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức, viên chức trong cơ quan;
- Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

## **4. Biệt phái**

### **a) Đối tượng biệt phái**

Công chức các phòng, đơn vị thuộc Sở; viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, trừ trường hợp công chức, viên chức nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi theo quy định tại khoản 6 Điều 53 Luật Cán bộ, công chức năm 2008, khoản 7 Điều 36 Luật Viên chức năm 2010 (tính đến thời điểm quyết định biệt phái).

**b) Các trường hợp thực hiện biệt phái (theo Điều 27 Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Điều 27 Luật Viên chức năm 2010)**

- Theo nhiệm vụ đột xuất, cấp bách;

- Để thực hiện công việc cần giải quyết trong một thời gian nhất định

**c) Thời gian biệt phái:** Thời gian biệt phái không quá 03 năm.

**5. Thời gian thực hiện Kế hoạch:** Giai đoạn 2022-2025.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện đến công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Hàng năm, Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu với Giám đốc Sở ban hành kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí, điều động, biệt phái theo quy định.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở có trách nhiệm rà soát, thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị mình theo phân cấp; động viên, tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức bàn giao công việc và chấp hành quyết định về công tác cán bộ theo quy định; đảm bảo quyền lợi của viên chức biệt phái theo quy định.

4. Trưởng Phòng, thủ trưởng đơn vị thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp căn cứ Kế hoạch này thực hiện./

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh;
- Đảng ủy STP;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở; (thực hiện)
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; (thực hiện);
- CCVCLĐ Sở TP (thực hiện);
- Webservice STP;
- Lưu: VT, VP. Lý Thị Hương Giang.

(Báo cáo)

**Nguyễn Thị Thục**

